| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ**<br>**TỈNH PHÚ THỌ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 05/2021/QĐST - KDTM | *Việt Trì, ngày 20 tháng 4 năm 2021.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thơm.

Các hội thẩm nhân dân: 1.Ông Vũ Văn Chuyển.

2.Ông Lã Ngọc Tường.

- Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2020/TLST- KDTM ngày 23 tháng 4 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐT

Địa chỉ: Tháp B, Phố H quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T, chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Trung C, Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐT - Chi nhánh H (Theo quyết định số 804/QĐ - BIDV ngày 22/8/2019).

Người được ủy quyền lại: Ông Đỗ V, Chức vụ: Giám đốc phòng Giao dịch T - Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐT - Chi nhánh H. (Theo quyết định số 1228/QĐ - BIDV. HVU ngày 09/10/2019).

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1983

Chị Trần Thị L, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Xuân T và chị Trần Thị L có nghĩa vụ trả Ngân hàng TMCP ĐT - chi nhánh H tổng số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 20/4/2021 theo hợp đồng tín dụng số 01/2017/9511388/HĐTD ngày 8 tháng 3 năm 2017 với số tiền là: 901.320.831 đồng. (Chín trăm linh một triệu, ba trăm hai mươi nghìn,

tám trăm ba mươi mốt đồng). Trong đó: Nợ gốc: 604.300.000 đồng (Sáu trăm linh tư triệu, ba trăm nghìn đồng).Tổng tiền lãi là: 297.020.831 đồng (Hai trăm chín mươi bảy triệu, không trăm hai mươi nghìn, tám trăm ba mươi mốt đồng), lãi trong hạn là: 205.642.475 (Hai trăm linh năm triệu, sáu trăm bốn mươi hai nghìn, bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), lãi quá hạn là: 91.378.356 đồng (Chín mươi mốt triệu, ba trăm bảy mươi tám nghìn, ba trăm năm mươi sáu đồng).

Phương án trả nợ:

- Từ ngày 01/5/2021 đến ngày 31/5/2021, anh Nguyễn Xuân T và chị Trần Thị L sẽ trả cho Ngân hàng TMCP ĐT - chi nhánh H số tiền là 50.000.0000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Từ ngày 01/6/2021 đến ngày 30/6/2021, anh Nguyễn Xuân T và chị Trần Thị L sẽ trả cho Ngân hàng TMCP ĐT - chi nhánh H số tiền là 50.000.0000 đồng (Năm mươi triệu đồng);

- Từ ngày 01/7/2021 đến ngày 30/9/2021, anh Nguyễn Xuân T và chị Trần Thị L sẽ trả cho Ngân hàng TMCP ĐT - chi nhánh H là 200.000.0000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

- Từ ngày 01/10/2021 đến ngày 31/12/2021, anh Nguyễn Xuân T và chị Trần Thị L sẽ trả cho Ngân hàng TMCP ĐT - chi nhánh H số tiền 304.300.000đ (Ba trăm linh bốn triệu, ba trăm nghìn đồng) và toàn bộ lãi trong hạn và lãi quá hạn.

Trong thời gian trả nợ gốc thì anh Nguyễn Xuân T và chị Trần Thị L vẫn tiếp tục phải thanh toán lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng hợp đồng tín dụng số 01/2017/9511388/HĐTD ngày 8 tháng 3 năm 2017 tương ứng với số tiền chưa thanh toán.

Trường hợp anh Nguyễn Xuân T và chị Trần Thị L vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào thì Ngân hàng TMCP ĐT - chi nhánh H có quyền đề nghị Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 02/2017/9511388/HĐBĐ ngày 8/3/2017 giữa Phòng giao dịch T - Ngân hàng TMCP ĐT - chi nhánh H và anh Nguyễn Xuân T để thu hồi toàn bộ nợ gốc và lãi phát sinh.

Trong trường hợp số tiền phát mại thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP ĐT - chi nhánh H thì anh Nguyễn Xuân T và chị Trần Thị L phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP ĐT - chi nhánh H cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

2.2. Về chi phí tố tụng: Anh Nguyễn Xuân T và chịu Trần Thị L tự nguyện chịu số tiền là 11.500.000 đồng (Mười một triệu năm trăm nghìn đồng) để trả lại cho Ngân hàng TMCP ĐT - chi nhánh H.

3.Về án phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Xuân T và chị Trần Thị L tự nguyện chịu 39.039.625 đồng (Ba mươi chín triệu, không trăm ba mươi chín nghìn, sáu trăm hai mươi lăm đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại thẩm.

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐT số tiền 17.361.000đ ( Mười bảy triệu ba trăm sáu mươi mốt nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu tiền án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0001014 ngày 22 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh,
- Viện kiểm sát nhân dân TP Việt Trì;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**NGUYỄN THỊ THƠM**